TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HS-ST
Ngày 04/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 272/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Huỳnh Văn Đ**,** sinh năm 1989; tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố x, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; cha: Huỳnh Văn C, sinh năm 1964; mẹ: Huỳnh Thị M, sinh năm 1966; vợ: Lâm Thị Thùy N, sinh năm 1991. (đã ly hôn); bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/10/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 14 năm tù về tội "Giết người". Chấp hành án tù xong ngày 31/8/2013; chấp hành án phí và bồi thường dân sự xong ngày 17/02/2009.

Ngày 12/4/2024, bị bắt phạm tội quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Cát cho đến nay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1966. Nơi đăng ký thường trú: Tổ y, khu phố x, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình

Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy đá (chất methamphetamine). Tối ngày 12/4/2024, Đ đang ở nhà thuộc khu phố x, phường MP, thành phố BC, tỉnh Bình Dương thì Dũng (không rõ lai lịch) là bạn quen biết qua mạng Zalo, gọi điện thoại cho Đ rủ đến đường DJ5, khu phố 3B, phường Thới Hòa để cùng uống bia. Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 61G1-915.15 đến gặp Dũng. Tại đây, Dũng nói có việc đi gấp rồi đưa cho Đ 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá và nói Đ cất giữ để hôm sau cả hai cùng sử dụng, xong Dũng đi đâu không rõ. Sau đó, Đ cầm túi ma túy rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi đang điều khiển xe mô tô đến giao lộ đường NE2-DJ5, khu phố 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát thì bị Công an phường Thới Hòa kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ ma túy nên tiến hành bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 61G1-915.15; 02 điện thoại di động, 01 hiệu Samsung, A12 màu đen; 01 hiệu Oppo F7, màu đỏ.

Bản Kết luận giám định số 1941/KL-KTHS(MT) ngày 21/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trên người của Huỳnh Văn Đ là ma tuý (chất methamphetamine), có khối lượng là 2,5319 gam, mẫu vật sau giám định và hoàn lại là 2,4172 gam.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 61G1-915.15 Đ sử dụng vào việc tàng trữ ma túy. Xe này thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị M là mẹ của Huỳnh Văn Đ đưa cho Đ sử dụng. Bà M không biết Đ dùng vào việc phạm tội, nên ngày 01/7/2024, Công an thành phố Bến Cát ra quyết định và đã giao trả lại cho Bà M.

Đối với 02 điện thoại di động, 01 hiệu Samsung A12 màu đen và 01 hiệu Oppo F7 màu đỏ, là của cá nhân Huỳnh Văn Đ không liên quan việc phạm tội nên Công an thành phố Bến Cát đã ra quyết định và đã giao trả lại cho Huỳnh Văn Đ.

Tại Bản Cáo trạng số 277/CT-VKSBC ngày 08/10/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, qua thẩm vấn và tranh tụng công khai, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ mức án từ 02 (hai) năm

đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày Bản Cáo trạng số 277/CT-VKSBC ngày 08/10/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng rất ăn năn, hối hận trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Là người con bất hiếu, người cha thiếu trách nhiệm, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 12/4/2024, tại giao lộ đường NE2 và DJ5, khu phố 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 2,5319 gam ma túy (loại methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[3.1] Về tính chất:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi có ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho cho tệ nạn ma túy gia tăng. Bị cáo biết rõ ma túy là chất cấm, khi sử dụng không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên

nhân lây lan và phát triển căn bệnh HIV-AIDS, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà khi nghe người bạn (không rõ lai lịch) nói cất dùm ma túy để cùng sử dụng, bị cáo đã đồng ý.

Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội giết người, đã bị cách ly với xã hội một thời gian dài để học tập, cải tạo, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết tu chí làm ăn, giúp ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại bị cáo vẫn xem thường pháp luật tiếp tục phạm tội nên cần phải xét xử thật nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về áp dụng hình phạt và lượng hình: Căn cứ tình chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo biết tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời có thể giúp bị cáo từ bỏ việc nghiện ma túy; tuy nhiên, có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy sau giám định có trọng lượng là 2,4172 gam methamphetamine là chất cấm không có giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu huỷ.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 61G1-915.15 bị cáo dùng vào việc phạm tội là của bà Huỳnh Thị M mẹ bị cáo làm chủ sở hữu, Bà M không có lỗi trong việc giao xe cho bị cáo sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho Bà M, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 02 điện thoại di động, 01 hiệu Samsung A12 màu đen và 01 hiệu Oppo F7 màu đỏ của bị cáo, nhưng không liên quan việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 12/4/2024

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong số 1941/PC09, có chữ ký Huỳnh Văn Đ (người chứng kiến); Lưu Công Dũng (cán bộ nhận mẫu); Nguyễn Hoàng Ân (cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa 2,4172 gam ma túy Methamphetamine. Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2024, giữa: Công an thành phố Bến Cát với Chi cục Thi hành án thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm **Nguyễn Kim Lý** **Ngô Văn Minh**